

Số: /BC-SNV

Quảng Ngãi, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định tại Thông tư số 02/TT-TTCTP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ; Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện quý II và 6 tháng đầu năm 2023, như sau:

PHẦN I

CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

I. Kết quả thanh tra, kiểm tra quý II/2023:

1. Thanh tra, kiểm tra hành chính: Không

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Có Biểu số: 06/TTr kèm theo)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo:

- Tổng số cuộc thực hiện: 02 cuộc/02 đơn vị theo kế hoạch (UBND các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành)

- Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: công tác bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp (trừ trường học); việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (quy chế tổ chức hoạt động); tuyển dụng giáo viên; chuyển đổi vị trí công tác và thực hiện chính sách tiền lương đối với công chức, viên chức; công tác thi đua – khen thưởng và công tác văn thư – lưu trữ...

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 01/ 02 cuộc

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra đã ban hành kết luận: 01/02 đơn vị (UBND huyện Tư Nghĩa)

Hiện Đoàn thanh tra đang hoàn chỉnh báo cáo kết quả thanh tra tại UBND huyện Nghĩa Hành.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số tổ chức vi phạm: 01 đơn vị (UBND huyện Tư Nghĩa)

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác chưa đầy đủ các nội dung theo quy định, còn trường hợp đủ điều kiện nhưng chưa rà soát đưa vào kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; công tác tuyển dụng và thực hiện chính sách tiền lương vẫn còn một số thiếu sót nhất định...

+ Về kinh tế: Sai phạm về không trừ thời gian miễn tập sự để tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo lần đầu.

Tổng số tiền vi phạm: 70.505.310 đồng

Số tiền kiến nghị thu hồi: 70.505.310 đồng

+ Về xử lý vi phạm: Không

c) Kết quả thực hiện kết luận qua thanh tra, kiểm tra:

Hiện Sở Nội vụ đang theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra tại UBND huyện Tư Nghĩa.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra trong 06 tháng đầu năm 2023

1. Thanh tra, kiểm tra hành chính: Không

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Có Biểu số: 06/TTr kèm theo)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo:

- Tổng số cuộc thực hiện: 03 cuộc/03 đơn vị theo kế hoạch (UBND các huyện: Trà Bồng, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành)

- Lĩnh vực thanh tra chủ yếu: công tác bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp (trừ trường học); việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (quy chế tổ chức hoạt động); tuyển dụng giáo viên; chuyên đổi vị trí công tác và thực hiện chính sách tiền lương đối với công chức, viên chức; công tác thi đua – khen thưởng và công tác văn thư – lưu trữ...

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 02/ 03 cuộc

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra đã ban hành kết luận: 02/03 đơn vị (UBND huyện Trà Bồng, Tư Nghĩa)

Hiện Đoàn thanh tra đang hoàn chỉnh báo cáo kết quả thanh tra tại UBND huyện Nghĩa Hành.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số tổ chức vi phạm: 02 đơn vị (UBND huyện Trà Bồng, Tư Nghĩa)

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: Còn trường hợp bổ nhiệm lại chưa đạt chuẩn trình độ đại học; bổ nhiệm lại chậm; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác chưa đầy đủ các nội dung theo quy định, còn trường hợp đủ điều kiện nhưng chưa rà soát đưa vào kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023; công tác tuyển dụng và thực hiện chính sách tiền lương vẫn còn một số thiếu sót nhất định...

+ Về kinh tế: Sai phạm về không trừ thời gian miễn tập sự để tính hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo lần đầu.

Tổng số tiền vi phạm: 70.505.310 đồng

Số tiền kiến nghị thu hồi: 70.505.310 đồng

+ Về xử lý vi phạm: Không

c) Kết quả thực hiện kết luận qua thanh tra, kiểm tra:

Hiện Sở Nội vụ đang theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra tại UBND huyện Trà Bồng, Tư Nghĩa.

Ngoài ra, trong kỳ báo cáo Sở Nội vụ đã theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra và tham mưu ban hành văn bản kết thúc theo dõi tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được thanh tra trong năm 2022.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (Biểu số 02/QLNN)

- Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng mới được ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ: 06 văn bản của Sở Nội vụ¹.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng được tổ chức, số người tham gia: Không (*Sở Nội vụ tuyên truyền pháp luật bằng hình thức gửi văn bản đến các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị trực thuộc và đăng tải văn bản, tài liệu trên cổng thông tin điện tử của Sở*).

4. Xây dựng lực lượng (Biểu số 01/QLNN)

- Tổng số công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo: 02 công chức (trong đó, 01 thanh tra viên chính² và 01 thanh tra viên³).

- Biến động tăng, giảm số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo: 02 công chức (giảm 02 công chức: điều động và bổ nhiệm ông Tạ Ngọc Tuấn, Phó Chánh Văn phòng Sở; chuyển đổi vị trí công tác đối với ông Ngô Văn Thành).

- Số người được chuyển đổi vị trí công tác: 01 công chức (ông Ngô Văn Thành chuyển đổi vị trí công tác về chuyên viên Văn phòng Sở).

- Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra và số đã thực hiện: Không.

- Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có vi phạm và kết quả xử lý: Không.

¹ Quyết định số 595/QĐ-SNV ngày 02/12/2022 về phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 của Thanh tra Sở Nội vụ; Quyết định số 10/QĐ-SNV ngày 10/01/2023 về bổ sung nội dung Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023; Công văn số 325/SNV-TT ngày 06/3/2023 chỉ đạo tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2023; Kế hoạch số 98/KH-SNV ngày 13/01/2023 Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; Công văn số 62/SNV-TT ngày 13/01/2023 triển khai thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và Công văn số 50/TTT-NV3 ngày 12/01/2023 của Thanh tra tỉnh; Công văn số 664/SNV-TT ngày 21/4/2023 phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 12/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai thực hiện Công văn số 1397/UBND-NC ngày 04/4/2023 của UBND tỉnh.

² Lê Quang Hùng, Chánh Thanh tra

³ Võ Thị Thu Trang, Thanh tra viên.

II. Nhận xét

1. Trong 6 tháng đầu năm 2023, việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra được Sở Nội vụ thực hiện đảm bảo đúng chương trình, kế hoạch đã đề ra. Đến thời điểm báo cáo, Sở đã thực hiện 3/8 cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm 2023. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra chưa phát sinh vụ việc, tình huống phức tạp; các Đoàn thanh tra, kiểm tra tiến hành thực hiện nhiệm vụ nghiêm túc theo quy định của Luật thanh tra và các quy định khác có liên quan.

2. Qua công tác thanh tra, kiểm tra, Sở Nội vụ đã kịp thời chấn chỉnh và kiến nghị các cơ quan, đơn vị có biện pháp khắc phục những thiếu sót theo kết luận thanh tra. Đến thời điểm báo cáo, các đơn vị đang triển khai thực hiện kiến nghị tại các kết luận thanh tra của Sở Nội vụ.

3. Chế độ thông tin, báo cáo được Sở Nội vụ thực hiện nghiêm túc, báo cáo đầy đủ và đúng thời hạn quy định.

III. Phương hướng, nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm

- Tiếp tục triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 đã phê duyệt, đạt 100%.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện các kiến nghị tại kết luận thanh tra, kiểm tra của Sở Nội vụ.

- Thanh tra, kiểm tra đột xuất (nếu có).

IV. Kiến nghị, đề xuất: Không.

PHẦN II CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Trong 6 tháng đầu năm 2023, không phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở; số lượng đơn gửi đến Sở Nội vụ chủ yếu thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp hoặc đơn nặc danh, không địa chỉ. Phần lớn đơn thư gửi đến Sở Nội vụ là đơn kiến nghị, phản ánh. Chưa phát sinh tình huống phức tạp; trở ngại, khó khăn trong quá trình tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Kết quả thực hiện trong quý II/2023

1.1. Công tác tiếp công dân (có Biểu số 01/TCD kèm theo).

a) Kết quả công tác tiếp công dân

Trong quý II/2023, Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ đã tiếp 04 lượt công dân là chức sắc, chức việc các tôn giáo đến liên hệ để được hướng dẫn

thủ tục hành chính giải quyết nhu cầu hoạt động tôn giáo (tại Văn phòng Sở và Ban Thi đua – khen thưởng không có công dân đến địa điểm tiếp dân trong kỳ báo cáo). Cụ thể:

- Tiếp thường xuyên: 04 lượt/ 04 người/ 04 vụ việc tiếp lần đầu
- Tiếp định kỳ của lãnh đạo: Không.
- Số đoàn đông người được tiếp: Không.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

Trong kỳ báo cáo, không có công dân đến Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở để khiếu nại, tố cáo cũng như kiến nghị, phản ánh. Chỉ có công dân đến yêu cầu hướng dẫn một số nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo của Ban Tôn giáo. Qua đó, công chức tiếp công dân đã hướng dẫn, giải đáp cho công dân theo quy định.

1.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Có biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD kèm theo)

Trong quý II/2023, Sở Nội vụ đã tiếp nhận 11 đơn⁴ khiếu nại, kiến nghị, phản ánh. Trong đó:

- Số đơn nhận được qua tiếp công dân: Không
- Số đơn gửi qua dịch vụ bưu chính: 08 đơn⁵
- Số đơn do cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến: 03 đơn⁶.

a) Tổng số đơn

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 11/11 đơn.
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 09/11 đơn
- Số đơn không đủ điều kiện xử lý: 02/11 đơn (đã thực hiện lưu đơn theo quy định).

b) Phân loại đơn đủ điều kiện xử lý

- Phân loại đơn theo nội dung
- + Đơn khiếu nại: 01 đơn
- + Đơn tố cáo: Không
- + Đơn phản ánh, kiến nghị: 08 đơn
- Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết

⁴ Thanh tra Sở: 03 đơn (01 khiếu nại, 02 KNPA); Phòng Công chức viên chức: 03 đơn KNPA; Ban Tôn giáo: 03 đơn KNPA; Ban Thi đua – Khen thưởng: 02 đơn KNPA.

⁵ Thanh tra Sở: 03 đơn (01 khiếu nại, 02 KNPA); Phòng Công chức viên chức: 01 đơn KNPA; Ban Tôn giáo: 02 đơn KNPA; Ban Thi đua – Khen thưởng: 02 đơn KNPA.

⁶ - **Phòng Công chức viên chức: 02 đơn KNPA** (01 đơn do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến tại Công văn số 2377-CV/BNCTU ngày 31/5/2023- đang xử lý, giải quyết; 01 đơn do Văn phòng UBND tỉnh chuyển đến tại Phiếu chuyển số 109/PC-VP ngày 17/5/2023- Sở Nội vụ đã chuyển đơn đến Sở Y tế để xem xét giải quyết theo thẩm quyền);

- **Ban Tôn giáo: 01 đơn KNPA** (đơn do VP UBND tỉnh chuyển đến tại Phiếu chuyển số 95/PC-VP ngày 26/4/2023)

- + Số đơn đã giải quyết: 01 đơn
- + Số đơn đang giải quyết: Không
- + Số đơn chưa giải quyết: 08 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn đủ điều kiện xử lý

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 04 đơn
- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 05 đơn.

1.3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền:

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 02/04 đơn. Trong đó:

- a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Không
- b) Kết quả giải quyết tố cáo: Không
- c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: 02/04 đơn.

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ đã tiếp nhận 04 đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, trong đó 02 đơn đã có văn bản trả lời cho công dân theo quy định⁷ và 02 đơn đang xử lý, giải quyết⁸.

2. Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023

2.1. Công tác tiếp công dân (có Biểu số 01/TCD kèm theo).

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở đã thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định. Theo đó, Ban Tôn giáo đã tiếp 12 lượt/12 vụ việc liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (*tại Văn phòng Sở và Ban Thi đua – khen thưởng không có công dân đến địa điểm tiếp dân trong kỳ báo cáo*). Cụ thể:

- Tiếp thường xuyên: 11 lượt/11 người/11 vụ việc tiếp lần đầu
- Tiếp đột xuất của Lãnh đạo Ban Tôn giáo: 01 lượt⁹/15 người/1 vụ việc tiếp lần đầu/01 đoàn.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

Trong kỳ báo cáo, có 01 lượt/ 01 đoàn/15 người đến Ban Tôn giáo đề kiến nghị, phản ánh; số còn lại đến yêu cầu hướng dẫn một số nội dung liên

⁷ Ban Thi đua – Khen thưởng đã có Công văn số 63/BTĐKT-NV về trả lời đơn của ông Trần Ngọc Tấn, Công văn số 69/BTĐKT-NV về trả lời đơn của ông Nguyễn Xuân Hữu.

⁸ - Đơn của bà Trương Thị Như Ý do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến tại Công văn số 2377-CV/BNCTU ngày 31/5/2023 có nội dung xin cứu xét về việc giải quyết thôi việc cho đối tượng thu hút theo Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nội vụ đã có Tờ trình số 187/TTr-SNV ngày 24/5/2023 trình Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc xin ý kiến giải quyết các trường hợp được tuyển dụng theo chính sách thu hút của tỉnh xin nghỉ việc khi chưa đủ thời gian phục vụ theo cam kết.

- Đơn của bà Đỗ Thị Thùy Dung kiến nghị về việc tập sự và xếp lương đối với công chức; Sở Nội vụ đã có Công văn số 976/SNV-CCVC ngày 09/6/2023 gửi Bộ Nội vụ tham vấn ý kiến về việc miễn tập sự và xếp lương cho công chức khi được tuyển dụng.

⁹ 15 công dân là tín đồ Phật giáo tại xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi phản ánh UBND xã ngăn cấm không cho tập trung sinh hoạt tôn giáo và kiến nghị có nơi sinh hoạt tôn giáo tập trung.

quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ban Tôn giáo. Qua đó, công chức tiếp công dân đã hướng dẫn, giải đáp cho công dân theo quy định. Cụ thể:

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):
 - + Khiếu nại: Không
 - + Tố cáo: Không
 - + Kiến nghị, phản ánh: 01 đơn.
- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết
 - + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): Không
 - + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 01 đơn/01 vụ việc
(Ban Tôn giáo đã hướng dẫn đơn theo quy định).

2.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Có biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD kèm theo)

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc đã tiếp nhận 22 đơn¹⁰ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trong đó:

- Số đơn nhận được qua tiếp công dân: 01 đơn¹¹
- Số đơn gửi qua dịch vụ bưu chính: 16 đơn¹²
- Số đơn do cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến: 05 đơn¹³.

a) Tổng số đơn

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 22/22 đơn (tố cáo: 01 đơn; khiếu nại: 01 đơn; kiến nghị, phản ánh: 20 đơn).
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 15/22 đơn
- Số đơn không đủ điều kiện xử lý: 07/22 đơn (đã thực hiện lưu đơn theo quy định).

b) Phân loại đơn đủ điều kiện xử lý

- Phân loại đơn theo nội dung
- + Đơn khiếu nại: 01 đơn

¹⁰ Thanh tra Sở: 08 đơn (01 khiếu nại, 01 tố cáo và 06 KNPA); Phòng Công chức viên chức: 03 đơn KNPA; Ban Tôn giáo: 08 đơn KNPA; Ban Thi đua – Khen thưởng: 03 đơn KNPA.

¹¹ Đơn tiếp nhận của Ban Tôn giáo.

¹² Thanh tra Sở: 08 đơn (01 khiếu nại, 01 tố cáo và 06 KNPA); Phòng Công chức viên chức: 01 đơn KNPA; Ban Tôn giáo: 04 đơn KNPA; Ban Thi đua – Khen thưởng: 03 đơn KNPA.

¹³ - **Phòng Công chức viên chức: 02 đơn KNPA** (01 đơn do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến tại Công văn số 2377-CV/BNCTU ngày 31/5/2023- đang xử lý, giải quyết; 01 đơn do Văn phòng UBND tỉnh chuyển đến tại Phiếu chuyển số 109/PC-VP ngày 17/5/2023- Sở Nội vụ đã chuyển đơn đến Sở Y tế để xem xét giải quyết theo thẩm quyền);

- **Ban Tôn giáo: 03 đơn KNPA** (đơn kiến nghị do Văn phòng UBND tỉnh chuyển tại Phiếu chuyển số 318/PC-VP ngày 30/12/2022, Phiếu chuyển số 12/PC-VP ngày 17/01/2023, Phiếu chuyển số 95/PC-VP ngày 26/4/2023. Qua nghiên cứu, đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và Sở Nội vụ đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định).

- + Đơn tố cáo: Không
- + Đơn yêu cầu, phản ánh, kiến nghị: 14 đơn
- Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết
- + Số đơn đã giải quyết: 05 đơn
- + Số đơn đang giải quyết: Không
- + Số đơn chưa giải quyết: 10 đơn
- c) Kết quả xử lý đơn đủ điều kiện xử lý
- Số đơn thuộc thẩm quyền: 04 đơn
- Số đơn không thuộc thẩm quyền: 11 đơn.

2.3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Có biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ kèm theo)

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 02/04 đơn. Trong đó:

- a) Kết quả giải quyết khiếu nại: Không
- b) Kết quả giải quyết tố cáo: Không
- c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: 02/04 đơn.

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ đã tiếp nhận 04 đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, trong đó 02 đơn đã có văn bản trả lời cho công dân theo quy định¹⁴ và 02 đơn đang xử lý, giải quyết¹⁵.

Ngoài ra, trong quý I/2023 Sở Nội vụ đã tiếp nhận 02 đơn kiến nghị, phản ánh do Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh chuyển đến chỉ đạo tham mưu xử lý, giải quyết tại Công văn số 218/UBND-NC ngày 16/01/2023, Công văn số 218/VP-NC ngày 21/02/2023 (có biểu mẫu đính kèm).

2.4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

Trong 6 tháng đầu năm 2023, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tiếp tục được lãnh đạo Sở Nội vụ quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên gắn liền với công tác thanh tra và phòng, chống tham nhũng. Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc đã ban hành lịch tiếp công dân định kỳ và thực hiện niêm yết, công khai theo quy định. Đồng thời, thực hiện

¹⁴ Ban Thi đua – Khen thưởng đã có Công văn số 63/BTĐKT-NV về trả lời đơn của ông Trần Ngọc Tấn, Công văn số 69/BTĐKT-NV về trả lời đơn của ông Nguyễn Xuân Hữu.

¹⁵ - Đơn của bà Trương Thị Như Ý do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển đến tại Công văn số 2377-CV/BNCTU ngày 31/5/2023 có nội dung xin cứu xét về việc giải quyết thôi việc cho đối tượng thu hút theo Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nội vụ đã có Tờ trình số 187/TTr-SNV ngày 24/5/2023 trình Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc xin ý kiến giải quyết các trường hợp được tuyển dụng theo chính sách thu hút của tỉnh xin nghỉ việc khi chưa đủ thời gian phục vụ theo cam kết.

- Đơn của bà Đỗ Thị Thùy Dung kiến nghị về việc tập sự và xếp lương đối với công chức; Sở Nội vụ đã có Công văn số 976/SNV-CCVC ngày 09/6/2023 gửi Bộ Nội vụ tham vấn ý kiến về việc miễn tập sự và xếp lương cho công chức khi được tuyển dụng.

chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 617/UBND-NC ngày 21/02/2023 về tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh năm 2023; Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 325/SNV-TT ngày 06/3/2023 chỉ đạo các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Trong kỳ báo cáo, tuy có công dân và 01 đoàn đông người đến địa điểm tiếp công dân của Ban Tôn giáo nhưng không phát sinh vụ việc hoặc đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phức tạp. Việc xử lý đơn thư của công dân được công chức Sở Nội vụ tham mưu xử lý nhanh, kịp thời hướng dẫn hoặc chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc lưu đơn theo quy định, không để đơn thư tồn đọng, kéo dài.

Tuy nhiên, trong lĩnh vực tôn giáo, số đơn thư chủ yếu phản ánh những mâu thuẫn, mất đoàn kết, tranh chấp trong nội bộ tôn giáo, giữa chức sắc với chức sắc, chức sắc với tín đồ... thuộc thẩm quyền giải quyết của tổ chức giáo hội nhưng giáo hội chưa kịp thời giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm, làm phát sinh đơn thư gửi các cấp chính quyền, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

IV. Dự báo tình hình

Trong thời gian tới, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc có thể không phát sinh đơn nhiều, thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan các cấp. Trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo có khả năng phát sinh đơn nhưng không phát sinh vụ việc, tính chất phức tạp; chủ yếu vẫn là những vụ việc cũ do chưa được giải quyết thoả đáng. Ban Tôn giáo sẽ tiếp tục làm việc với các tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ quan và địa phương có liên quan để đôn đốc khẩn trương xử lý, giải quyết các đơn đã tiếp nhận nhằm hạn chế những bức xúc của chức sắc, chức việc, tín đồ, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự ở địa phương.

V. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm

- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất theo quy định; kịp thời xử lý hoặc giải quyết theo thẩm quyền các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức và công dân, không để đơn thư tồn đọng hoặc kéo dài;

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định.

PHẦN III CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành trong công tác phòng, chống tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nội vụ đã ban hành các kế hoạch và văn bản chỉ đạo thực hiện liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, như:

- Kế hoạch số 98/KH-SNV ngày 13/01/2023 kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; theo đó, Sở đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đối với từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc để triển khai tổ chức thực hiện. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc nhắc nhở các phòng thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch nêu trên.

- Công văn số 62/SNV-TT ngày 13/01/2023 triển khai thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và Công văn số 50/TTT-NV3 ngày 12/01/2023 của Thanh tra tỉnh; trong đó chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các phòng chuyên môn và tương đương triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 98/KH-SNV ngày 13/01/2023 của Sở Nội vụ; chỉ đạo các phòng chuyên môn và tương đương, các đơn vị trực thuộc Sở và công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ chấp hành nghiêm quy định về tặng quà và nhận quà tặng theo quy định Luật phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; đảm bảo không có trường hợp công chức, viên chức vi phạm.

Theo đó, 03 đơn vị trực thuộc Sở đã ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023 để triển khai thực hiện, cụ thể: Ban Thi đua - Khen thưởng đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-BTĐKT ngày 18/01/2023, Ban Tôn giáo ban hành Kế hoạch số 03/KH-BTG ngày 27/01/2023, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh ban hành Kế hoạch số 09/KH-TTLTLS ngày 31/01/2023.

Qua theo dõi, Sở Nội vụ chưa xử lý trường hợp công chức, viên chức có hành vi gây nhũng nhiễu, phiền hà cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết công việc và chưa phát hiện công chức, viên chức và người lao động sử dụng phương tiện, tài sản công trái quy định và vi phạm các quy định về tặng quà và nhận quà tặng trong dịp Tết Quý Mão năm 2023.

- Công văn số 664/SNV-TT ngày 21/4/2023 phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 12/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và triển khai thực hiện Công văn số 1397/UBND-NC ngày 04/4/2023 của UBND tỉnh.

2. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng

Giám đốc Sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở trực tiếp chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị. Đồng thời, Sở Nội vụ giao Thanh tra Sở tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi của Sở. Đối với các đơn vị trực thuộc giao cho phòng Tổ chức - Hành chính và viên chức tham mưu thực hiện.

3. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 103/KH-SNV ngày 31/01/2023 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại Sở Nội vụ trong năm 2023 để triển khai thực hiện. Qua đó, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 12/01/2023 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong giải quyết công việc thông qua các hình thức như: Hội nghị công chức, viên chức và người lao động đầu năm 2023; họp trực báo cơ quan, họp chi bộ, cập nhật, đăng tải tài liệu lên Trang thông tin điện tử của Sở; gửi trực tiếp văn bản hoặc gửi hệ thống văn bản iOffice đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động...

II. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Công khai minh bạch

Các quy định về công khai, minh bạch được Sở Nội vụ tiếp tục thực hiện nghiêm túc đảm bảo theo Điều 10, Điều 11 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; các hoạt động tiếp tục được thực hiện công khai trên phần mềm *office.quangngai.gov.vn* và trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ, như: Lịch Tiếp công dân định kỳ năm 2023 của Giám đốc Sở Nội vụ; bảng lương chi trả cho công chức, viên chức, người lao động; công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; phân bổ biên chế công chức hành chính năm 2023¹⁶; công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 của Sở Nội vụ¹⁷; kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 của Sở Nội vụ; Quyết định điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023; kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023; Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023...

Đồng thời, đăng tải, cập nhật các hoạt động và một số văn bản quản lý nhà nước của Sở lên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

b) Trách nhiệm, giải trình

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình theo thẩm quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao. Đồng thời, Sở Nội vụ đã quy định cụ thể thực hiện trách nhiệm giải trình theo quy định Nghị định

¹⁶ Quyết định số 27/QĐ-SNV ngày 31/01/2023 của Sở Nội vụ về phân bổ biên chế công chức hành chính năm 2023 cho các phòng và tương đương thuộc Sở Nội vụ; Quyết định số 28/QĐ-SNV ngày 31/01/2023 về phân bổ biên chế công chức hành chính năm 2023 cho khối Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

¹⁷ Quyết định số 26/QĐ-SNV ngày 30/01/2023 của Sở Nội vụ

số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng trong Quy chế làm việc của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 103/QĐ-SNV ngày 17/3/2023.

2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định của Chính phủ, của tỉnh và Quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành, nhất là trong việc sử dụng xe ô tô, các thiết bị văn phòng, chế độ hội nghị, công tác phí...

Qua đó, Sở Nội vụ chưa phát hiện công chức, viên chức vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong kỳ báo cáo. Ngoài ra, Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 109/KH-SNV ngày 09/02/2023 kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ trong năm 2023 tại các đơn vị trực thuộc Sở và triển khai thực hiện trong thời gian tới.

3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 673/QĐ-SNV ngày 31/12/2022 Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Nội vụ (*thay thế Quyết định số 1762/QĐ-SNV ngày 03/5/2019*).

Đồng thời, Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 108/KH-SNV ngày 09/02/2023 kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ năm 2023, trong đó có nội dung kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và sẽ tiến hành kiểm tra trong thời gian tới. Trong quý 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc chưa nhận phản ánh nào liên quan đến việc Lãnh đạo Sở và công chức, viên chức của Sở có thái độ xử sự không đúng mực với các cơ quan, đơn vị, công dân đến liên hệ công tác; không có công chức, người lao động vi phạm các quy định về quy tắc ứng xử.

4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ quyền hạn

Trên cơ sở quy định tại Luật phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống tham nhũng; Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 119/KH-SNV ngày 21/02/2023 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023 và đã công khai minh bạch kế hoạch, danh sách đối tượng chuyển đổi vị trí công tác của Sở theo quy định.

Kết quả: 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nội vụ đã chuyển đổi vị trí công tác 03 trường hợp¹⁸ theo kế hoạch và 01 trường hợp thuộc kế hoạch chuyển đổi vị trí công

¹⁸ Ông Ngô Văn Thành (chuyển từ Thanh tra Sở về Văn Phòng Sở tại Quyết định số 150/QĐ-SNV ngày 22/5/2023 của Sở Nội vụ); ông Trần Hồng Nhân (chuyển từ Văn phòng Sở về Phòng Công chức, viên chức tại Quyết định số 141/QĐ-SNV ngày 28/4/2023 của Sở Nội vụ); bà Phan Thị Ánh Hằng chuyên viên phòng nghiệp vụ, Ban Thi đua – khen thưởng (phân công lại nhiệm vụ tại Thông báo số 61/TB-BTĐKT ngày 21/4/2023)..

tác năm 2023 đã chuyển công tác ra ngoài cơ quan¹⁹; các trường hợp còn lại tiếp tục thực hiện chuyển đổi trong thời gian đến.

5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Công tác cải cách hành chính

Công tác cải cách hành chính được Lãnh đạo Sở tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc²⁰; các thủ tục hành chính thuộc Sở quản lý được công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên thông tin điện tử của Sở Nội vụ và được niêm yết công khai theo quy định; từ ngày 15/12/2022 đến ngày 02/6/2023, Sở Nội vụ đã tiếp nhận 186 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính²¹; đã giải quyết 176 hồ sơ (trước hạn) và 10 hồ sơ đang giải quyết (trong hạn). Công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý văn bản tiếp tục được thực hiện thông qua phần mềm *office.quangngai.gov.vn*.

Bên cạnh đó, trong tháng 02/2023 Sở Nội vụ đã ban hành Thông báo số 112/TB-SNV ngày 09/02/2023 về công bố đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ;

b) Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Sở Nội vụ luôn chú trọng việc tăng cường triển khai áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các công việc chuyên môn như: Trang bị đầy đủ máy vi tính, máy in, phô tô ccopy, mạng internet, phần mềm máy tính, mạng nội bộ..., nhằm đảm bảo cho việc thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ. Công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý văn bản được thực hiện thông qua phần mềm **office.quangngai.gov.vn**.

- Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc chi trả lương cho toàn thể công chức, viên chức và người lao động qua tài khoản ngân hàng và bảng lương hàng tháng được công khai tại bảng tin của cơ quan, đơn vị.

6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ

¹⁹ Ông Ngô Quang Bình tại Quyết định số 238/QĐ-SNV ngày 28/4/2023 của Sở Nội vụ.

²⁰ Sở Nội vụ đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 235/KH-SNV ngày 31/12/2022 Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Nội vụ năm 2023; Kế hoạch số 105/KH-SNV ngày 02/02/2023 kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023, Kế hoạch số 104/KH-SNV ngày 02/02/2023 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023, Kế hoạch số 111/KH-SNV ngày 09/02/2023 hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023, Kế hoạch số 110/KH-SNV ngày 09/02/2023 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023, Kế hoạch số 108/KH-SNV ngày 09/02/2023 kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ năm 2023 và Kế hoạch số 118/KH-SNV ngày 20/02/2023 duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Văn phòng Sở Nội vụ năm 2023.

²¹ trong đó tiếp nhận trực tuyến 163, trực tiếp 01 và kỳ trước chuyển sang 22.

chức, đơn vị; Công văn số 990/TTT-NV3 ngày 02/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022;

Ngày 09/11/2022, Giám đốc Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 203/KH-SNV về kê khai và công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập của Sở Nội vụ và Quyết định số 565/QĐ-SNV về việc phê duyệt danh sách công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2022 theo quy định.

a) Kết quả kê khai

- Việc kê khai tài sản, thu nhập của Sở được thực hiện đến ngày 31/12/2022; kết quả triển khai kê khai tài sản, thu nhập tại Sở Nội vụ tổ chức thực hiện, đạt tỷ lệ **100%**.

- Số liệu về số người kê khai gồm:

+ Số lượng người kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2022: **27** người.

+ Số lượng người kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2022: **04** người.

+ Số lượng người kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ năm 2022: **10** người²².

+ Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2022 là **41** lượt người, đạt tỷ lệ **100%**.

+ Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại Sở là: **41** bản.

+ Số lượng bản kê khai nộp về Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy quản lý: **04** bản (*Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở*).

+ Số lượng bản kê khai nộp về Ban Tổ chức Tỉnh ủy quản lý: **04** bản (*Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở*).

+ Số lượng bản kê khai nộp về Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp quản lý: **04** bản (*Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở*).

+ Số lượng và danh sách bản kê khai nộp về Thanh tra tỉnh quản lý: **37** bản (*Trong đó, kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2022: 23 người; kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2022: 04 người; kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ nộp trong năm 2022: 10 người*).

b) Kết quả công khai

Số liệu về số bản kê khai được công khai:

- Thời gian công khai thực hiện từ ngày 02/01/2023 đến ngày 17/01/2023, Sở Nội vụ đã thực hiện xong.

- Số bản kê khai đã công khai: **41** bản, đạt tỷ lệ 100% số bản đã kê khai.

- Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết: **31** bản và **10** bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ năm 2022, đã thực hiện công khai trong thực hiện quy trình công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại năm 2022; đạt tỷ lệ 100% số bản đã kê khai.

Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm 2023, có 02 lượt kê khai tài sản phục vụ cho công tác cán bộ²³.

²² 03 người KKTSTN điều động bổ nhiệm; 04 người KKTSTN bổ nhiệm mới; 03 người KKTSTN bổ nhiệm lại.

III. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, mỗi công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị thuộc Sở Nội vụ luôn đề cao ý thức trong công tác phòng, chống tham nhũng. Thông qua các hình thức tự giám sát lẫn nhau hoặc qua theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức. Trong kỳ báo cáo, Sở và các đơn vị trực thuộc Sở chưa phát hiện, xử lý trường hợp nào tham nhũng qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ.

2. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, Sở Nội vụ chưa phát hiện và kiến nghị xử lý trường hợp nào về tham nhũng.

3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2023, không có trường hợp công dân đến Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đối với công chức, viên chức thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ. Đồng thời, qua xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo Sở Nội vụ chưa phát hiện, xử lý trường hợp vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng.

4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của đơn vị: Không.

6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không.

7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

a) Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm người đứng đầu:

Trong năm 2023, Lãnh đạo Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch, giải pháp phòng, chống tham nhũng; chấp hành và triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định. Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị luôn gương mẫu, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng. Gắn công tác phòng, chống tham nhũng với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

b) Việc áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác:

²³ Ông Huỳnh Thêm (bỏ nhiệm lại); ông Tạ Ngọc Tuấn (điều động và bỏ nhiệm tương đương)..

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ chưa có vụ việc tham nhũng xảy ra tại đơn vị, không phát hiện công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị có hành vi tham nhũng nên không thực hiện tạm đình chỉ công tác hoặc tạm thời chuyển sang vị trí công tác khác đối với công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng.

c) Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng:

Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ không có trường hợp nào bị xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng.

(Có mẫu 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN kèm theo)

IV. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ tham mưu trong công tác quản lý nhà nước tại Kế hoạch số 98/KH-SNV ngày 13/01/2023 Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Sở Nội vụ

1. Về chuyển đổi vị trí công tác

Nhằm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức năm 2023 theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 223/UBND-NC ngày 16/01/2023 về việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023. Đồng thời, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 617/SNV-CCVC ngày 17/4/2023 về việc đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 theo đúng quy định và Công văn số 789/SNV-CCVC ngày 15/5/2023 đề nghị báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác trong 06 tháng đầu năm 2023.

Kết quả thực hiện: Qua theo dõi, tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương; có 39/39 (tỷ lệ 100%) các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, xác định đối tượng cần chuyển đổi và tổ chức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức. Trong đó:

- Tổng số công chức, viên chức thuộc danh mục chuyển đổi vị trí công tác trong kế hoạch năm 2023 của các cơ quan, đơn vị, địa phương là 319 người.

- Số công chức, viên chức đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác tính trong 06 tháng đầu năm 2023 là 103/319 người. Cụ thể: Số công chức, viên chức thuộc các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh: 59 người và số công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: 44 người.

- Số công chức, viên chức chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác là 216/319 người (Các trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi xuất phát từ các nguyên nhân như: đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tạm hoãn do đang xem xét xử lý kỷ luật và chưa đến thời điểm chuyển đổi theo kế hoạch...).

2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 và Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức xã năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình bồi dưỡng đối với cán bộ quy hoạch chức danh Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy cấp xã tỉnh Quảng Ngãi; Chương trình bồi dưỡng đối với cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Quảng Ngãi;

Kết quả, đến nay đã triển khai chiêu sinh 45 lớp bồi dưỡng theo kế hoạch UBND tỉnh phê duyệt năm 2023 cho cán bộ, công chức, viên chức; Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức khai giảng 24 lớp bồi dưỡng cho 2.319 cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã; Quyết định cử 02 công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học (01 Thạc sĩ và 01 Tiến sĩ); Đăng ký cho 28 cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp, lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện và tương đương theo văn bản chiêu sinh của Học viện Hành chính Quốc gia.

3. Về công tác thi tuyển, xét tuyển

Thực hiện công khai, minh bạch trong công tác thi nâng ngạch, thăng hạng lên Chuyên viên và Chuyên viên chính năm 2023; Mọi thông báo, quyết định đều được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ.

4. Công tác cán bộ

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 611/SNV-CCVC ngày 14/04/2023 về việc Triển khai Hướng dẫn số 12-HD/TU ngày 03/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 609/SNV-CCVC ngày 14/04/2023 về việc Triển khai thực hiện Quy định về lấy phiếu tín nhiệm và tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 685/UBND-NC ngày 27/02/2023 về việc báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022.

- Sở Nội vụ đang xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh về hỗ trợ thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; hỗ trợ đào tạo đối với cán bộ được tuyển chọn, cử đi đào tạo sau đại học trong và ngoài nước của tỉnh Quảng Ngãi. Đồng thời trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Bên cạnh đó, Sở đang tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi thay thế Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh.

5. Về công tác cải cách hành chính

- Để triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) năm 2023, Sở Nội vụ đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC năm 2023 của tỉnh kèm theo Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 21/12/2022.

- Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh văn bản chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch CCHC năm 2023 của tỉnh²⁴.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 Khóa XX về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh²⁵.

- Nghiên cứu xây dựng Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” giai đoạn 2023-2030 thay thế Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh. Hiện nay, đang lấy ý kiến góp ý²⁶ của các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nhằm hoàn thiện Đề án trước khi trình UBND tỉnh ban hành để làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả CCHC, tạo bước chuyển mạnh mẽ về CCHC và kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nội vụ đã xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, công tác thanh niên năm 2023²⁷; theo đó sẽ tiến hành kiểm tra tại 06 Sở: Tài chính; Tài nguyên và Môi trường; Tư pháp; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Xây dựng; Nội vụ và UBND các huyện: Bình Sơn, Mộ Đức, Minh Long, Sơn Tây, TP. Quảng Ngãi và một số đơn vị hành chính cấp xã thuộc 5 huyện, thành phố nêu trên (*Dự kiến sẽ tiến hành kiểm tra trong quý III, quý IV/2023*). Ngoài ra, Sở có văn bản đề nghị Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông²⁸ cử thành viên tham gia Tổ Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Tổ Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo quy định tại Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh²⁹.

V. Đánh giá tình hình công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng được cấp ủy, lãnh đạo Sở Nội vụ và các đơn vị trực thuộc quán triệt đến từng công chức, viên chức, người lao động và xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên, gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Sở và các đơn vị trực thuộc thường xuyên tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức của công chức,

²⁴ Công văn số 495/UBND-TTHC ngày 14/02/2023.

²⁵ Báo cáo số 22/BC-SNV ngày 09/02/2023.

²⁶ Công văn số 496/SNV-CCHC ngày 29/3/2023.

²⁷ Quyết định số 87/QĐ-SNV ngày 16/02/2023.

²⁸ Công văn số 457/SNV-CCHC&CTTN ngày 24/3/2023.

²⁹ Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 21/4/2023.

viên chức và người lao động trong công tác phòng chống tham nhũng và thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng. Qua đó, trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ chưa xảy ra hành vi tham nhũng và không có công chức, viên chức, người lao động bị xử lý liên quan đến hành vi tham nhũng.

VI. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 của Sở Nội vụ; Báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc nhằm nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức.

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2023, Sở Nội vụ báo cáo Thanh tra tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở Nội vụ;
- Lưu VT, TT.

GIÁM ĐỐC

Tạ Công Dũng